TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST
Ngày 28 - 12- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Hiệu.

2. Bà Cầm Thị Đoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Nga - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Tráng A T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1979; Nơi sinh huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản PC, xã LS, huyện MC, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông Tráng Chống N (đã chết); con bà Sồng Thị M, sinh năm 1948; Có vợ là Tráng Thị X và có 06 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 20/11/2021 tổ công tác Công an xã Lóng Sập phối hợp với đội Cảnh Sát giao thông huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại bản PC, xã LS tiến hành kiểm tra đối với Tráng A T và phát hiện Tráng A T đang cất giấu trong túi áo bên trái đang mặc 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng chất bột màu trắng. (Tráng A T khai nhận đó là ma tuý). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày tại Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu phối hợp Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu trưng cầu giám định: Chất bột màu trắng thu của Tráng A T có khối lượng 0,21 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định. Kết quả giám định là ma túy; loại *Heroine*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do nghiện chất ma túy, khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 20/11/2021 bị cáo đi bộ lên khu vực biên giới thuộc bản PC gặp hỏi và mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là Heroine với giá 100.000 đồng, mua được ma túy bị cáo cất giấu trong túi áo bên trái đang mặc trên đường đi bộ về đến khu vực bản bản PC, xã LS thì bị tổ công tác Công an xã LS phối hợp với đội Cảnh Sát giao thông Công an huyện Mộc Châu kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Do các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKS, ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị cáo Tráng A T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Tráng A T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tráng A T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tráng A Ttừ 18 đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì bên trong đựng phong bì niêm phong ban đầu và mảnh nilon màu trắng; 01 phong bì đựng 01 phong bì mẫu gửi giám định đã bóc mở và 01 túi nilon đựng 0,08 gam Heroine, 01 phong bì bên trong đựng Test thử ma túy.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu và khẳng định lời khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hoàn toàn tự nguyện đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Tráng A T có hành vi tàng trữ trái phép 0,21 gam (*Không phẩy hai mươi mốt gam*) ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của Tráng A T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Tráng A Tlà có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, mặc dù nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, cần xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để cải tạo, giáo dục bị cáo và nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, tuy nhiên khi lượng hình cần cân nhắc quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận tội là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ

luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung (*phạt tiền*): Xét thấy qua xác minh bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, là đối tượng nghiện chất ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì bên trong đựng phong bì niêm phong ban đầu và mảnh nilon màu trắng; 01 phong bì đựng 01 phong bì mẫu gửi giám định đã bóc mở và 01 túi nilon đựng 0,08 gam Heroine, 01 phong bì bên trong đựng Test thử ma túy, là vật Nhà nước cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc chất ma túy:

- Đối với người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai, do không biết tên, tuổi, địa chỉ người này nên không có căn cứ điều tra xử lý.

- Thời hạn tạm giam của bị cáo còn trên 45 ngày, nên Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Tráng A T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Tráng A T 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/11/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì bên trong đựng phong bì niêm phong ban đầu và mảnh nilon màu trắng; 01 phong bì đựng 01 phong bì mẫu gửi giám định đã bóc mở và 01 túi nilon đựng 0,08 gam Heroine, 01 phong bì bên trong đựng Test thử ma túy.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/12/2021).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Tráng A T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/12/2021).

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKS ND tỉnh;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- STP tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đèo Văn Quỳnh